TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2017/HSST
Ngày: 07/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH -TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng**.**

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Ông Đỗ Minh Tân.
2. Bà Võ Thị Mộc.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Phạm Văn Minh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện C.

Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân huyện C tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tiền -Kiểm sát viên.

Vào ngày 30 tháng 11 và ngày 07 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án Nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 41/2017/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2017 đối với các bị cáo:

1/ Bị cáo: Võ Văn Đ, sinh năm: 1982, tại tỉnh Đồng Tháp.

Tên gọi khác: Sáng.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và chổ ở: khóm P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Nghề nghiệp: Thuyền trưởng; Trình độ học vấn: 5/12.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Cha: Võ Văn Q, sinh năm 1950 (còn sống).

Mẹ: Võ Thị L, sinh năm 1952 (còn sống).

Vợ: Phạm Thị Thùy T, sinh năm 1987.

Con: bị cáo có một người con, sinh năm 2009.

Anh, chị, em ruột: có 05 người, bị cáo là con thứ tư.

2/ Bị cáo: Đặng Hiếu T, sinh năm: 1984, tại tỉnh Bến Tre.

Tên gọi khác: không có.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và chổ ở: ấp G, xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Cha: Đặng Văn H, sinh năm 1952 (còn sống).

Mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1949 (còn sống).

Vợ: Lưu Thị L, sinh năm 1988

Con: bị cáo có một người con, sinh năm 2012.

Anh, chị, em ruột: có 04 người, bị cáo là con thứ hai.

3/ Bị Cáo: Lương Ngọc N, sinh năm: 1978, tại tỉnh Tiền Giang.

Tên gọi khác: không có.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và chổ ở: ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: không biết chữ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.

Tiền án, tiền sự: không.

Đặc điểm nhân thân: Ngày 31/10/2006 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang xử phạt 09 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/5/2007 (đã được xóa án tích).

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Cha: Lương Văn S, sinh năm 1951 (còn sống).

Mẹ: Nguyễn Thị Thu Q, sinh năm 1955 (còn sống).

Vợ: Phạm Thị Yến N, sinh năm 1990

Con: bị cáo có một người con, sinh năm 2017.

Anh, chị, em ruột: có 04 người, bị cáo là con thứ nhất.

Người bị hại: Cục đường thủy nội địa V.

Đại diện theo Ủy Q của Cục đường thủy nội địa V:

1. Ông Nguyễn Minh Q, sinh năm 1974- Chức vụ: Trạm trưởng trạm quản lý đường thủy nội địa Cao Lãnh thuộc Công ty cổ phầnquản lý bảo trì đường thủy nội địa số 15.

2. Ông Mai Thành Phước, sinh năm 1962- Chức vụ: Đội trưởng đội thanh tra An toàn số 7- Chi cục đường thủy nội địa phía Nam.

NHẬN THẤY

Bị cáo Võ Văn Đ, Lương Ngọc N, Đặng Hiếu T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện C, truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 30/4/2017 Võ Văn Đ điều khiển Sà Lan số SG-3735 đi cùng Lương Ngọc N và Đặng Hiếu T từ thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đến thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp để chở cát về giao lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn "Đ", tọa lại tại tổ 2, đường L, phường 6, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi qua khỏi cầu Mỹ Thuận khoảng 01 km, do nước cạn nên Đ cho dừng Sà Lan lại trên Sông Tiền, thuộc thủy phận ấp T, xã A, huyện C. Lúc này, Đ phát hiện có 01 phao nổi gần đó, trên đầu phao nổi có gắn một đèn báo hiệu giao thông đường thủy nội địa. Do đèn báo hiệu trên Sà Lan bị mờ, nên Đ mới bàn bạc với N và T lấy trộm đèn báo hiệu giao thông gắn trên phao nổi để gắn lên cabin Sà Lan để tránh va chạm với các phương tiện khác. Sau đó T lấy 01 chìa khóa số 19 trên Sà Lan bước xuống phao nổi dùng chìa khóa mở 02 ốc chân đèn báo hiệu và lấy đèn đưa cho N, rồi N đưa cho Đ gắn lên cabin điều khiển Sà Lan về thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Đến ngày 11/5/2017, ông Nguyễn Minh Q là Trạm trưởng Trạm quản lý và bảo trì đường thủy nội địa Cao Lãnh đi kiểm tra các phao nổi trên Sông Tiền thuộc khu vực do ông quản lý, thì phát hiện đèn báo hiệu giao thông đường thủy nội địa trên phao nổi bị mất. Qua kiểm tra thiết bị định vị gắn trên đèn báo hiệu bị mất, thì phát hiện tín hiệu phát ra gần khu vực phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, nên ông Q đến trình báo cho công an thành phố Mỹ Tho biết. Công an thành phố Mỹ Tho phát hiện đèn báo hiệu gắn trên Sà Lan của Đ, đang neo đậu gần cầu Rạch Miễu (thuộc tỉnh Tiền Giang).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 58/KLĐG-HĐ ngày 09/6/2017 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: đèn báo hiệu giao thông đường thủy nội địa mà Đ, T và N lấy trộm có giá trị là 9.240.000đ.

Cơ quan Công an đã thu giữ và trao trả cho Cục đường thủy nội địa V một đèn báo hiệu giao thông đường thủy nội địa và Cục đường thủy nội địa V không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 10/10/2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố bị cáo Lê Văn Đ, Lương Ngọc N, Đặng Hiếu T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân huyện C trong phần tranh luận đã giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1 Điều 46, điểm i khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn Đ mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1 Điều 46, điểm i khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Hiếu T mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm i khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lương Ngọc N mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của Cục đường thủy nội địa V đã nhận lại tài sản xong và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Về xử lý tang vật: Cơ quan điều tra đã xử lý xong.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Võ Văn Đ, Lương Ngọc N, Đặng Hiếu T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời trình bày của đại diện người bị hại và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án. Qua đó xác định:

Vào khoảng 21 giờ ngày 30/4/2017, Võ Văn Đ, Đặng Hiếu T và Lương Ngọc N lợi dụng đêm tối để lén lút lấy trộm một đèn báo hiệu giao thông đường thủy nội địa có giá trị 9.240.000đ gắn trên phao nổi được lấp đặt trên Sông Tiền thuộc thủy phận ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp để gắn lên Sà lan sử dụng đến ngày 11/5/2017 thì bị phát hiện. Như vậy có đủ cơ sở xác định hành vi của các bị cáo Võ Văn Đ, Đặng Hiếu T và Lương Ngọc N đã phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự:

Tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:

1. *"Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị*

kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm."

Hành vi phạm tội của bị cáo Võ Văn Đ, Đặng Hiếu T và Lương Ngọc N thực hiện đã hoàn thành, khi phạm tội, các bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nếu bị phát hiện sẽ bị xử lý nhưng vì động cơ tư lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để làm phương tiện sử dụng mà không cần phải bỏ ra công sức lao động nên dẫn đến hành vi phạm tội.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó Võ Văn Đ với vai trò là người rủ rê, Đặng Hiếu T với vai trò là người thực hiện hành vi, còn Lương Ngọc N với vai trò là người giúp sức. Hành vi phạm tội trên của Võ Văn Đ, Đặng Hiếu T và Lương Ngọc N đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của Cục đường thủy nội địa V một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương cũng như ảnh hưởng đến phương tiện lưu thông đường thủy.

Tại phiên tòa các bị cáo nhận tội, không tranh luận, không bào chữa. Xét thấy bản cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát Nhân dân huyện C và phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tuy nhiên, bị cáo Võ Văn Đ, Đặng Hiếu T và Lương Ngọc N là những người làm công ăn lương hàng tháng của chủ Sà Lan. Tài sản các bị cáo chiếm đoạt mục đích sử dụng, không có ý thức chiếm đoạt bán để bán lấy tiền tiêu xài cho bản thân các bị cáo. Ngoài ra, tài sản đã được thu hồi trao trả lại cho bị hại xong, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tình tiết tăng nặng: Tài sản chiếm đoạt của nhà nước quy định tại điểm i khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 và sửa đổi bổ sung năm 2009 là tình tiết tăng nặng.

Tuy nhiên, tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, "*Tài sản của nhà nước*" không được xem là tình tiết tăng tặng và căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 2 của Nghị Quyết số 41/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14. Theo hướng có lợi cho các bị cáo thì không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Võ Văn Đ, Đặng Hiếu T và Lương Ngọc N có tình tiết giảm nhẹ như: ngoài lần phạm tội này, các bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật ở địa phương; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; các bị cáo thành khẩn

khai báo, ăn năn hối cải; mới phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và tài sản thiệt hại không lớn các tình tiết này được quy định tại điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần bắt các bị cáo phải cách ly xã hội mà giao về chính Q địa phương nơi các bị cáo cư trú phân công người giám sát, giáo dục để cải tạo các bị cáo thành công dân tốt, có ích cho xã hội. Căn cứ tại điểm b, d khoản 1, Điều 2 Nghị Quyết số: 01/2013/NQ- HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phẩm Tòa án nhân dân Tối cao. Hội đồng xét xử cho các bị cáo Đ, T và N được hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của Cục đường thủy nội địa V đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý tang vật: Cơ quan điều tra đã xử lý xong.

Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn Đ, Đặng Hiếu T, Lương Ngọc N, phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: khoản 1 Điều 138, điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 và Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo VÕ VĂN Đ, 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo.

Thời hạn thử thách 18 tháng. Thời gian thi hành tính từ ngày tuyên án (ngày 07/12/2017). Giao bị cáo Võ Văn Đ về Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Tàu Hạ, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Phân công người giám sát, giáo dục bị cáo Đ.

Áp dụng: khoản 1 Điều 138, điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 và Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo ĐẶNG HIẾU T, 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo.

Thời hạn thử thách 12 tháng. Thời gian thi hành tính từ ngày tuyên án (ngày 07/12/2017). Giao bị cáo Đặng Hiếu T về Ủy ban nhân xã Phước Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Phân công người giám sát, giáo dục bị cáo T.

Áp dụng: khoản 1 Điều 138, điểm g, p khoản 1 Điều 46 và Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo LƯƠNG NGỌC N, 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo.

Thời hạn thử thách 12 tháng. Thời gian thi hành tính từ ngày tuyên án (ngày 07/12/2017). Giao bị cáo Lương Ngọc N về Ủy ban nhân dân xã Mỹ Đức, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Phân công người giám sát, giáo dục bị cáo N.

Trong trường hợp các bị cáo Võ Văn Đ, Lương Ngọc N, Đặng Hiếu T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự 2003 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Võ Văn Đ, Đặng Hiếu T, Lương Ngọc N, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án, các bị cáo Võ Văn Đ, Lương Ngọc N, Đặng Hiếu T, đại diện bị hại có Q kháng cáo lên Tòa án Nhân dân Tỉnh Đồng Tháp.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện C;
- Nhà tạm giữ CA huyện CT;
- Bị cáo, bị hại;
- THADS huyện C;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Hùng